

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX  
V/v báo cáo nhu cầu  
kinh phí hỗ trợ đào tạo  
nghề cho thanh niên là bộ  
đội xuất ngũ năm 2021.

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Trên cơ sở báo cáo và đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2174/STC-QLNS ngày 29/7/2020, UBND tỉnh tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách nêu trên như sau:

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện: 14.482 triệu đồng;

*(Chi tiết phụ lục kèm theo)*

- Kinh phí đã bố trí trong định mức dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương: 0 triệu đồng;

- Số kinh phí còn thiếu đề nghị NSTW hỗ trợ : 14.482 triệu đồng.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, thẩm định và bổ sung kinh phí để địa phương thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT VX;
- Sở Tài chính;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

# NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP CHO THANH NIÊN LÀ BỘ ĐỘI XUẤT NGŨ NĂM 2021

(Kèm theo công văn số                      /UBND-VX ngày              /8/2020 của UBND tỉnh Bình Định)

| Số<br>TT  | Tên cơ sở GDNN                                                               | Tổng số đối<br>tượng | Nhu cầu kinh phí thực hiện (1.000 đồng) |                    |                       |                           | Ghi chú |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------|--------------------|-----------------------|---------------------------|---------|
|           |                                                                              |                      | Tổng                                    | Trong đó           |                       |                           |         |
|           |                                                                              |                      |                                         | Chi phí<br>đào tạo | Chi hỗ trợ<br>tiền ăn | Chi hỗ trợ<br>tiền đi lại |         |
| 1         | 2                                                                            | 3                    | 4=5+6+7                                 | 5                  | 6                     | 7                         |         |
| 1         | Trung tâm đào tạo nghiệp<br>vụ giao thông vận tải (Sở<br>Giao thông Vận Tải) | 550                  | 8.799.485                               | 6.848.685          | 1.840.800             | 110.000                   |         |
| 2         | Công ty Cổ phần Đào tạo<br>Lái xe Miền Trung                                 | 150                  | 2.272.450                               | 1.787.200          | 455.250               | 30.000                    |         |
| 3         | Công ty Cổ phần Đào tạo<br>Lái xe Tây Sơn                                    | 210                  | 3.409.600                               | 2.500.000          | 867.600               | 42.000                    |         |
| TỔNG CỘNG |                                                                              | 910                  | 14.481.535                              | 11.135.885         | 3.163.650             | 182.000                   |         |